

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ lập Quy hoạch xây dựng  
vùng huyện Nam Giang giai đoạn đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nam Giang giai đoạn đến năm 2020 và năm 2030;*

*Xét Tờ trình số 166/TTr-UBND ngày 23/8/2021 của UBND huyện Nam Giang đề nghị điều chỉnh thời gian lập đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nam Giang giai đoạn đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo số 293/BC-SXD ngày 20/10/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nam Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 22/9/2017; với nội dung như sau:

a) Điều chỉnh thời kỳ quy hoạch:

- Đã phê duyệt: giai đoạn đến năm 2020 và năm 2030.

- Điều chỉnh thành: giai đoạn đến năm 2030.

b) Điều chỉnh thời hạn lập quy hoạch tại khoản 3 Điều 1:

- Đã phê duyệt: giai đoạn ngắn hạn đến năm 2020, dài hạn đến năm 2030.

- Điều chỉnh thành: đến năm 2030.

c) Điều chỉnh dự báo quy mô dân số tại khoản 5 Điều 1:

- Đã phê duyệt:

+ Đến năm 2020, dân số đạt khoảng 33.789 người; trong đó dân số đô thị khoảng 12.413 người, nông thôn khoảng 21.376 người.

+ Đến năm 2030, dân số đạt khoảng 48.772 người; trong đó dân số đô thị khoảng 18.000 người, nông thôn khoảng 30.772 người.

- Điều chỉnh thành:

+ Đến năm 2030, dân số đạt khoảng 48.772 người; trong đó dân số đô thị khoảng 18.000 người, nông thôn khoảng 30.772 người.

d) Điều chỉnh thời gian lập quy hoạch tại khoản 9 Điều 1:

- Đã phê duyệt: 12 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

- Điều chỉnh thành: tối đa 06 tháng kể từ ngày ký kết hợp đồng tư vấn lập quy hoạch.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. UBND huyện Nam Giang:

Khẩn trương tổ chức lập đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nam Giang giai đoạn đến năm 2030 theo đúng quy định hiện hành, nhiệm vụ được duyệt và đảm bảo tiến độ, chất lượng đồ án theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 7305/UBND-KTN ngày 15/10/2021 về việc khẩn trương hoàn thành công tác lập Quy hoạch xây dựng vùng huyện.

2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc UBND huyện Nam Giang lập đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nam Giang giai đoạn đến năm 2030 theo đúng quy định và tiến độ thực hiện.

3. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm hỗ trợ, hướng dẫn và cung cấp thông tin, tài liệu liên quan cho UBND huyện Nam Giang để khẩn trương hoàn chỉnh đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nam Giang giai đoạn đến năm 2030.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của UBND tỉnh không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này vẫn còn hiệu lực thi hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài

chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND huyện Nam Giang và thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Trí Thanh**